

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Bà Nguyễn Thị Bảo Khuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Tô Thành N, sinh năm 1984 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố HA, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; cha: Tô Văn T, đã chết; mẹ: Đỗ Thị Kim H, sinh năm 1955; vợ: Trần Thị Thanh T, sinh năm 1988 (đã ly hôn); nơi cư trú: Khu phố HD, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; con: có 01 người; tiền án: có 02 tiền án:

+ Bản án số 06/HSST ngày 17/01/2008 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt N 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

+ Bản án số 34/2023/HS-ST ngày 26/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt N 01 năm tù về tội “Đánh bạc”;

- Tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2/ Võ Minh Thành T, sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố HN, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; cha: Võ Văn A, sinh năm 1956; mẹ: Nguyễn Thị R, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Hồ Thủy Tr, sinh năm 1993, nơi cư trú: Khu phố NL, Phường NT, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; con: có 02 người, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 02/5/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh; có mặt tại phiên toà.

3/ Lê Quốc A, sinh năm 1994 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Số 2079 hẻm 75, đường C thuộc khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; cha: Lê Hoài P, sinh năm 1975; mẹ: Trác Thị Th, sinh năm 1976; vợ: Tạ Thị H, sinh năm 1990, nơi cư trú: Khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; con: có 01 người; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 24/7/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Tây Ninh; có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc A: Ông Đinh Bửu L, Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Bảo Minh Long thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị hại: Bà Trần Phụng T, sinh năm 1952; cư trú tại: Số 24A, đường Q, khu phố B, Phường D, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13-02-2024 Tô Thành N đến quán cơm LX, địa chỉ số 24A đường Q thuộc khu phố B, Phường D, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do bà Trần Phụng Tiên, sinh năm 1952 (làm chủ) để mua nước uống, trong lúc chờ lấy nước thấy anh Nguyễn Minh Tr là con ruột của bà T nhìn N, thấy vậy N nghĩ anh T đang nhìn đều mình, nên nảy sinh mâu thuẫn.

Khoảng 02 giờ ngày 19-02-2024 khi đi ngang qua nhà bà T, N nhớ lại sự việc bị anh Tr nhìn đều nên điều khiển ô-tô biển số 70A-399.69 đến nhà trọ UH địa chỉ thuộc phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh gặp Võ Minh Thành T và Lê Quốc A. Sau đó, N điều khiển xe ô-tô chở cả hai đi chơi, trên đường đi N kể lại sự việc mâu thuẫn giữa N và anh Trưởng cho T, Quốc A nghe và rủ cả hai đi tát nước sơn để trả thù, T và Quốc A đồng ý. Khi đó, N điều khiển xe chở cả nhóm về nhà lấy 02 lon nước sơn màu xanh, 02 ca nhựa để lên xe ô-tô biển số 70A-399.69 và đi thẳng đến nhà bà T. Khi gần đến nơi N dừng xe lại đưa cho T 02 ca nhựa, nhặt 02 cục đá, 04 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh ở bên đường để lên xe và kêu T dùng băng keo màu vàng dán che biển số xe lại, rồi điều khiển xe đến trước nhà bà T. Tại đây, N chỉ nhà cho T và Quốc A biết,

nói T đổ nước sơn ra 02 ca nhựa tạt vào nhà, Quốc A nhặt đá bên đường ném vào nhà. Sau khi T tạt nước sơn, N đưa cho T 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh ném vào nhà, N lấy 02 cục đá và 02 vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh cùng ném vào nhà bà T. Hậu quả làm 01 mái che di động, 01 mái tole, 01 lan can, 01 bộ cửa sắt, nền gạch trước sân nhà bị dính nhiều nước sơn và 01 biển quảng cáo bằng kim loại bị thủng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 27 ngày 22-02-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tại thời điểm định giá ngày 19-02-2024:

+ 01 nền gạch, trước sân nhà bị dính nước sơn màu xanh, có diện tích (3m30 x 8m), chi phí khắc phục, rửa nước sơn: 450.000 đồng;

+ 01 biển hiệu quảng cáo bằng kim loại, dán Decal dòng chữ “Cơm tấm LX”, kích thước (3m x 1m20), bị thủng 01 lỗ trị giá 1.600.000 đồng;

+ 01 mái che di động bằng nhựa màu xanh, kích thước (3m50x1m60) chi phí khắc phục, rửa nước sơn 500.000 đồng;

+ 01 mái tole bằng kim loại màu xanh, có kích thước (4m20 x 7m70) bề mặt bị dính nhiều nước sơn xanh, chi phí khắc phục, rửa nước sơn 700.000 đồng;

+ 01 bộ cửa sắt gồm 04 cánh, màu vàng, có tổng kích thước (2m30 x 2m50) trên bề mặt dính nhiều nước sơn màu xanh, chi phí khắc phục, rửa nước sơn 1.000.000 đồng;

+ 01 lan can, kích thước (2m30 x 1m05 x 0,98m) trên bề mặt có dính nhiều nước sơn xanh, chi phí khắc phục, rửa nước sơn 500.000 đồng.

Tổng cộng: 4.750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 104/CT-VKSTPTN ngày 22-8-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố các bị cáo:

+ Tô Thành N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo điểm a, g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự;

+ Võ Minh Thành T và Lê Quốc A về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

1/ Căn cứ vào điểm a, g khoản 2 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Thành N từ 03 năm đến 04 năm tù.

2/ Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Minh Thành T và Lê Quốc A mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Trần Phụng T đã nhận 5.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại (của gia đình bị cáo Lê Quốc A) đồng thời không yêu cầu gì thêm và nhận 10.000.000 đồng của gia đình bị cáo Võ Minh Thành T và Tô Thành N.

4/ Căn cứ vào Điều 46; 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng theo quy định pháp luật

- + 01 cục đá xanh, kích thước (14x8x6,5)cm;
- + 02 ca nhựa màu đỏ;
- + 02 vỏ lon nước sơn có ghi GALANT loại sơn dầu cao cấp;
- + 01 cuộn băng keo màu vàng;
- + 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng sọc xanh đen; cổ áo và viền áo màu xanh đen; trước ngực trái và phía sau lưng có số “23”;
- + 01 quần Jean dài màu đen;
- + 01 đôi dép nhựa, quai ngang, quai dép có sọc carô màu đen, đỏ, vàng đồng; trên dép có chữ “TOMMYJEANS”.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Quốc A trình bày: Qua phân tích đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thống nhất với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố đối với bị cáo Quốc A về tội danh theo điểm khoản điều luật đã truy tố và tại phiên tòa bị cáo Quốc A thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả cho bị hại được bị hại bà T chấp nhận và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trong vụ án này bị cáo Lê Quốc A là người bị rủ rê nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng:

+ Bị cáo Tô Thành N: Trong thời gian tạm giam bị cáo đã ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

+ Bị cáo Võ Minh Thành T: Trong lúc tạm giam bị cáo đã hối hận thấy sai trái nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

+ Bị cáo Lê Quốc A: Bị cáo đã thấy sai trái hối hận xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố, có cơ sở xác định: Do nghĩ mình bị nhìn đều, Tô Thành N đã chuẩn bị nước sơn, ca nhựa và bàn bạc, rủ rê Võ Minh Thành T, Lê Quốc A đi tạt nước sơn tại quán cơm Long Xuyên địa chỉ số 24A đường Q thuộc khu phố B, Phường D, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do bà Trần Phụng T làm chủ để trả thù. Khoảng 03 giờ ngày 19-02-2024, N cùng T dùng băng keo dán che biển số xe lại, chỉ nhà bị hại cho T, Quốc A tạt nước sơn và nhặt đá ném vào nhà làm thủng 01 biển quảng cáo bằng kim loại và làm 01 mái che di động, 01 mái tole, 01 lan can, 01 bộ cửa sắt, nền gạch trước sân nhà bị dính nhiều nước sơn. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại 4.750.000 đồng. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; có cơ sở kết luận bị cáo Tô Thành N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a, g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Võ Minh Thành T và Lê Quốc A phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tổ chức, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét mức độ phạm tội của từng bị cáo:

4.1. Tô Thành N: Giữ vai trò vừa là người tổ chức, vừa là người trực tiếp thực hiện đồng thời là kẻ chủ mưu cầm đầu, rủ rê T và Quốc A cùng tham gia, phân công nhiệm vụ cho đồng phạm thực hiện; bị cáo phạm tội mang tính côn đồ và là kẻ tái phạm nguy hiểm nên phải chịu mức án cao nhất trong đồng phạm.

4.2. Võ Minh Thành T: Được Tô Thành N rủ rê tham gia vào vụ án, giữ vai trò đồng phạm tích cực như: cùng N dán biển số xe (để che giấu tội phạm), dùng hai ca nước sơn tạt và dùng 02 vỏ chai thủy tinh ném vào nhà của bà T góp phần gây ra hậu quả chung; bị cáo phạm tội mang tính côn đồ nên phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

4.3. Lê Quốc A: Cũng được Tô Thành N rủ rê tham gia vào vụ án, giữ vai trò đồng phạm như: dùng 02 cục đá ném vào nhà của bà T góp phần gây ra hậu quả chung; bị cáo phạm tội mang tính côn đồ nên bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Quá trình điều tra N, T và Quốc A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; N có 02 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ. Do đó, khi quyết định hình phạt có xem xét:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả ba bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- + Bị cáo Tô Thành N được hưởng tình tiết theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; ngày 24-02-2024, bị cáo Tô Thành N có ra đầu thú nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- + Bị cáo Võ Minh Thành T được hưởng tình tiết theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- + Bị cáo Lê Quốc A được hưởng tình tiết theo điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo Lê Quốc A có nhiều tình tiết giảm nhẹ và thoả mãn các điều kiện được hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo A được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[6] Từ những nhận định trên, cần chấp nhận theo ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và ý kiến đề nghị của người bào chữa cho bị cáo A.

[7] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46; 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

7.1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Trần Phụng T đã nhận:

- + 5.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại (của gia đình bị cáo Lê Quốc A) không yêu cầu gì thêm;

- + Nhận 10.000.000 đồng (của gia đình bị cáo Võ Minh Thành T, Tô Thành N).

7.2. Vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: Các vật chứng dùng vào việc phạm tội.

- + 01 cục đá xanh, kích thước (14 x 8 x 6,5)cm;

- + 02 ca nhựa màu đỏ;

- + 02 vỏ lon nước sơn có ghi GALANT loại sơn dầu cao cấp;

- + 01 cuộn băng keo màu vàng;

- + 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng sọc xanh đen; cổ áo và viền áo màu xanh đen; trước ngực trái và phía sau lưng có số “23”;

- + 01 quần Jean dài màu đen;

+ 01 đôi dép nhựa, quai ngang, quai dép có sọc carô màu đen, đỏ, vàng đồng; trên dép có chữ “TOMMYJEANS”.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cả ba bị cáo mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm a, g khoản 2 Điều 178; Điều 58; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Thành N 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 28-02-2024.

2/ Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 58; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Minh Thành T 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02-5-2024.

3/ Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 178; Điều 58; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2, Nghị quyết số: 02/VBHN-TANDTC, ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, được tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Lê Quốc A, nếu bị cáo Lê Quốc A không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Lê Quốc A về UBND phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46; 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

4.1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Trần Phụng T đã nhận:

+ 5.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại (của gia đình bị cáo Lê Quốc A) không yêu cầu gì thêm;

+ Nhận 10.000.000 đồng (của gia đình bị cáo Võ Minh Thành T, Tô Thành N).

4.2. Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng sau đây:

- + 01 cục đá xanh, kích thước (14 x 8 x 6,5) cm;
- + 02 ca nhựa màu đỏ;
- + 02 vỏ lon nước sơn có ghi GALANT loại sơn dầu cao cấp;
- + 01 cuộn băng keo màu vàng;
- + 01 áo thun ngắn tay, cổ tròn màu trắng sọc xanh đen; cổ áo và viền áo màu xanh đen; trước ngực trái và phía sau lưng có số “23”;
- + 01 quần Jean dài màu đen;
- + 01 đôi dép nhựa, quai ngang, quai dép có sọc carô màu đen, đỏ, vàng đồng; trên dép có chữ “TOMMYJEANS”.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-9-2024)

5/ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; cả ba bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

6/ Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

7/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh;
- Nhà tạm giữ;
- Đội ĐTTP. về TTATXH;
- Đội PV 06;
- Chi cục THADS. TPTN;
- Bộ phận THAHS;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Phan Tuyền